TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2022/QĐST-DS	*Vũng Liêm, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Minh T,** sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:*

1. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1957

2. Bà **Trần Thị G**, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: ấp T, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Huỳnh Minh T và bị đơn ông Nguyễn Văn S, bà Trần Thị G thống nhất với kết quả đo đạc ngày 21/3/2022 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Vũng Liêm và phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vũng Liêm thống nhất yêu cầu Toà án công nhận cho ông T, ông S và bà G phần diện tích đất như sau:

- Công nhận cho ông Huỳnh Minh T được đứng tên quyền sử dụng đất các phần đất:

+ Phần đất tại chiết thửa 13, tờ bản đồ số 37, vị trí phần đất từ cột mốc số 6, 7, 11, 16, 17, 18, 3, 4, 5, 6 có diện tích là 177,2m^2 đất ở tại đô thị và đất trồng cây lâu năm (trong đó đất ở tại đô thị 100m^2, đất trồng cây lâu năm 77,2m^2).

+ Phần đất tại chiết thửa 13, tờ bản đồ số 37, vị trí phần đất từ cột mốc số 8, 9, 13, 12, 11, 7, 8 có diện tích là 128,1m^2 đất ở tại đô thị và đất trồng cây lâu năm (trong đó đất ở tại đô thị 50m^2, đất trồng cây lâu năm 78,1m^2).

+ Phần đất tại chiết thửa 14, tờ bản đồ số 37, vị trí phần đất từ cột mốc số 9, 10, 14,13, 9 có diện tích là 61,9m^2 đất trồng cây lâu năm.

+ Phần đất tại chiết thửa 13, tờ bản đồ số 37, vị trí phần đất từ cột mốc số 10, 1, 2, 14, 10 có diện tích là 55,9m^2 đất ở tại đô thị và đất trồng cây lâu năm (trong đó đất ở tại đô thị 25m^2, đất trồng cây lâu năm 30,9m^2).

Cùng toạ lạc tại ấp T, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị G đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(Có kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 21/3/2022 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Vũng Liêm và phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vũng Liêm).

- Công nhận cho ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị G được đứng tên quyền sử dụng đất các phần đất:

+ Phần đất tại chiết thửa 13, tờ bản đồ số 37, vị trí phần đất từ cột mốc số 2, 3, 18, 17, 16, 15, 14, 13, 12, 11, 16 có diện tích là 91,8m^2 đất ở tại đô thị và đất trồng cây lâu năm (trong đó đất ở tại đô thị 75m^2, đất trồng cây lâu năm 16,8m^2).

+ Phần đất tại chiết thửa 14, tờ bản đồ số 37, vị trí phần đất từ cột mốc số 13, 14, 15, 16, 13 có diện tích là 69m^2 đất trồng cây lâu năm.

Cùng toạ lạc ấp T, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị G đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(Có kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 21/3/2022 của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Vũng Liêm và phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vũng Liêm).

Ông Huỳnh Minh T, ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị G có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền lập thủ tục chuyển nhượng, đăng ký kê khai quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Huỳnh Minh T có trách nhiệm nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 799.000đ (Bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu số N^0 0007934 ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả cho ông T 499.000đ (Bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị G do ông S và bà G là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- *Chi phí khảo sát, đo đạc:*

Ông Huỳnh Minh T nộp 4.742.512đ (Bốn triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm mười hai đồng). Ông T đã nộp đủ.

Ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị G nộp 2.819.434đ (Hai triệu tám trăm mười chín nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng). Ông S bà G đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui